ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1165/QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Email: ubnd@khanhhoa.gov.vn
Ngày ký: 04.05.2022 16:30:16 +07:00

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW;

Căn cứ Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1083/SKHĐT-TH ngày 08 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, ngành Trung ương;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đài PTTH KH, Báo KH, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh và các phòng chuyên môn (chủ động theo dõi, xử lý theo lĩnh vực);
- Lưu: VT, HM, HP, TT. 51

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Tuân

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 29 / 4 /2022 của UBND tỉnh)

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 42/NQ-CP) và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 30-CTr/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc ban hành Kế hoạch nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện, tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tỉnh Khánh Hòa về tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, là trung tâm kết nối vùng, cửa ngõ chính ra Biển Đông của vùng Tây Nguyên và khu vực duyên hải Nam Trung Bộ.

2. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng và lâu dài; phải thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm, sự quyết tâm chính trị cao của các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

3. Triển khai, phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, nhất là người đứng đầu trong chủ

động liên hệ với các bộ, ngành Trung ương; triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, gắn với lộ trình phù hợp, để tập trung chỉ đạo, đạt kết quả cao nhất. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình và kết quả tổ chức thực hiện.

4. Phát huy nội lực, lợi thế, nguồn lực của các thành phần kinh tế và sự hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương, các tỉnh trong vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, thúc đẩy nhanh sự liên kết, hợp tác phát triển của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

II. TẦM NHÌN VÀ MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế biển, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; là nơi nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

Một số chỉ tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2021-2025:

Tăng trưởng GRDP đạt mức 7,1%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 6,1%/năm. Phấn đấu thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 354 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 1 -1,5%/năm.

Đến năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt 104 triệu đồng/người. Có 81,5% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; 40,2% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 10,9% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 77,97%, trong đó khu vực nội thành đạt 85,5%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 46,5%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 70%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 90% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 80%.

Đến năm 2025, tỷ lệ đô thị hóa đạt 65%; quy mô dân số đạt 1.276 nghìn người, trong đó quy mô dân số khu vực nội thành đạt 638 nghìn người; mật độ dân số khu vực nội thành tính trên diện tích đất xây dựng đô thị là 11.000

người/km^2 đất xây dựng đô thị; diện tích sàn nhà ở đô thị bình quân đạt 26,5 m^2/người. Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị đạt 16%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt 40%.

- Giai đoạn 2026-2030:

Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt mức 8,8%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 7,8%/năm. Phấn đấu thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao, từng bước tăng dần tỷ lệ điều tiết về ngân sách Trung ương. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 664 nghìn tỷ đồng.

Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt 189 triệu đồng/người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 70%. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 81,91%, trong đó khu vực nội thành đạt 87%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 46,5%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 100% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 90%.

Đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa đạt 70%; quy mô dân số đạt 1.314 nghìn người, trong đó quy mô dân số khu vực nội thành đạt 723 nghìn người; mật độ dân số khu vực nội thành tính trên diện tích đất xây dựng đô thị là 12.000 người/km^2 đất xây dựng đô thị; diện tích sàn nhà ở đô thị bình quân đạt 26,5 m^2/người; diện tích sàn nhà ở trung bình toàn tỉnh đạt khoảng 28,4 m^2/người. Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị đạt 24%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt 50%.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống, nơi nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc; là một trong những địa phương đi đầu trong bảo vệ môi trường và việc thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, tầm nhìn theo Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, cùng cộng đồng doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế và nhân dân tỉnh Khánh Hòa nỗ lực phấn đấu, tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương

Triển khai công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, về cơ hội, thuận lợi, thách thức, cũng như những yếu tố tiềm năng, lợi thế xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; quyết tâm đưa các Nghị quyết đi vào thực tiễn, tạo bước phát triển toàn diện, bứt phá mới của tỉnh ngay trong giai đoạn đầu của Nghị quyết.

Đổi mới tư duy phát triển, coi việc xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương là mục tiêu, động lực và giải pháp đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực Nam Trung Bộ, vùng Tây Nguyên và cả nước.

2. Xây dựng và thực hiện tốt công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Tập trung thực hiện có chất lượng và đảm bảo tiến độ nhiệm vụ lập các loại quy hoạch, nhất là quy hoạch tỉnh Khánh Hòa phải có tầm nhìn dài hạn, bảo đảm hiệu quả tổng thể, phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch khu vực Nam Trung Bộ; có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại, giữa thành thị và nông thôn; bảo tồn và phát huy bản sắc đô thị biển - đảo - sông - núi; giữ gìn bản sắc và kết nối quốc tế bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

Tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh Khánh Hòa đảm bảo tính liên vùng, liên ngành; có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình hợp lý. Nâng cao chất lượng, tính hiệu lực, hiệu quả các quy hoạch đất đai, gắn với kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, định hướng phát triển các khu, cụm công nghiệp của tỉnh để quản lý đồng bộ; phát huy và khai thác hiệu quả các lợi thế về điều kiện tự nhiên của Khánh Hòa để phát triển kinh tế, đặc biệt các lĩnh vực như dịch vụ, du lịch và kinh tế biển.

Phát triển các vùng kinh tế - xã hội theo hướng: (i) Phát triển đột phá 3 vùng trọng điểm là Khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh; (ii) Phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng, có vai trò hỗ trợ các vùng trọng điểm; (iii) Phát triển nhanh và bền vững vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với phát huy bản sắc văn hóa, giá trị tài

nguyên bản địa, có vai trò đảm bảo an ninh môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, đại đoàn kết các dân tộc.

Tổ chức các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2022 - 2030 để đáp ứng tiêu chí và điều kiện thành lập thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch để đảm bảo quy hoạch được thực hiện đúng quy định; phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện quy hoạch. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quy hoạch.

3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn

Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh các ngành thế mạnh, tiềm năng, trong đó lựa chọn khoa học và công nghệ hiện đại là động lực tăng trưởng và dẫn dắt quá trình tái cơ cấu kinh tế. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả, phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế để phát triển kinh tế biển, trong đó đột phá vào phát triển đô thị ven biển, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số. Tiếp tục phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trên cơ sở chất lượng và tính chuyên nghiệp. Chuyển từ mô hình tăng trưởng kinh tế phụ thuộc quá lớn vào du lịch sang mô hình tăng trưởng kinh tế lấy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và khoa học và công nghệ làm chủ đạo, khai thác hiệu quả tiềm năng và không gian biển. Đẩy mạnh chuyển đổi số; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển theo hướng kinh tế xanh, tuần hoàn.

a) Phát triển công nghiệp

- Duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp liên tục, theo hướng bền vững và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế để trở thành tỉnh công nghiệp thuộc nhóm phát triển mạnh của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ và cả nước. Phát triển công nghiệp hài hòa cả về chiều rộng và chiều sâu, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, tạo nền tảng để Khánh Hòa là một cực tăng trưởng của khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Phát triển công nghiệp, công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản chất lượng cao, đa dạng hóa sản phẩm phục vụ xuất khẩu, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế; năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; chế biến dầu khí; sản xuất công nghiệp vật liệu xây dựng theo hướng đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các vật liệu mới; ngành cơ khí chế tạo chính xác phục vụ ngành đóng tàu, sản xuất các phương tiện vận tải, các dây chuyền chế biến, thiết bị hàng hải, đo lường; công nghiệp hỗ trợ phục vụ các ngành cơ khí chính xác, điện tử viễn thông, dệt may, da giày; công nghiệp công nghệ sinh học

ứng dụng trong công nghiệp, nghiên cứu phát triển ngành sản xuất vaccine, dược liệu biển.

- Nâng cao hiệu quả phát triển Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Phân bố không gian công nghiệp hợp lý, đảm bảo hài hòa phát triển công nghiệp và du lịch. Khu kinh tế Vân Phong tập trung thu hút các dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các dự án công nghiệp trọng điểm với các ngành công nghiệp chủ lực như công nghiệp công nghệ cao, năng lượng, đóng tàu, cảng biển, công nghiệp chế biến, chế tạo, các ngành công nghiệp phụ trợ. Khu vực thành phố Nha Trang và vùng phụ cận tập trung phát triển các ngành công nghiệp kỹ thuật cao như điện tử, tin học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ đại dương; di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Khu vực vịnh Cam Ranh tập trung phát triển cảng biển, logistics, hậu cần nghề cá, công nghiệp lưỡng dụng phục vụ quốc phòng, công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng điện mặt trời, chế biến nông sản thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng... Hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng các Khu công nghiệp Ninh Thủy, Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng, các cụm công nghiệp: Sông Cầu, Diên Thọ, Trảng É 1, 2, Ninh Xuân, Tân Lập. Thành lập các cụm công nghiệp mới theo quy hoạch được duyệt; bổ sung quỹ đất phát triển công nghiệp trong Khu kinh tế Vân Phong. Thúc đẩy hình thành các cụm liên kết ngành công nghiệp theo từng lĩnh vực và các sản phẩm ưu tiên. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư thứ cấp vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các khu chức năng phát triển công nghiệp trong Khu kinh tế Vân Phong, phấn đấu nâng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư hạ tầng lên 70% vào năm 2030.

b) Phát triển ngành nông nghiệp

- Phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung quy mô lớn, tăng cường ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số gắn với chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập quốc tế. Cơ cấu lại nông, lâm nghiệp, khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản gắn với công nghiệp chế biến, bảo đảm bền vững và hiệu quả cao. Hình thành, phát triển các vùng trọng điểm, chuyên canh sản xuất rau màu, cây ăn trái, nuôi trồng thủy sản; phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Phát triển mạnh công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch; đầu tư, cơ giới hóa trong chuỗi giá trị sản xuất nông nghiệp. Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ, khuyến nông, thúc đẩy phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và công nghiệp chế biến nông sản.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học, kỹ thuật ngành nông nghiệp; tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn; đào tạo,

phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến và lưu thông lương thực, thực phẩm. Ưu tiên nghiên cứu, chọn tạo và ứng dụng các loại giống năng suất cao, chất lượng tốt, giống cây trồng sử dụng ít nước, chịu được ngập úng, hạn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi. Xây dựng, hoàn thiện và áp dụng hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng; đẩy mạnh đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm, chỉ dẫn địa lý. Huy động có hiệu quả mọi nguồn lực hỗ trợ phát triển nông nghiệp và dịch vụ nông thôn.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Tiếp tục chính sách hỗ trợ ngư dân hiện đại hóa phương tiện đánh bắt xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo; quy hoạch nuôi trồng thủy sản, hình thành ổn định các vùng nuôi biển công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, an toàn dịch bệnh. Hoàn thành đầu tư phát triển trung tâm nghề cá lớn. Triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không thông báo và không theo quy định, góp phần gỡ bỏ "thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu đối với ngành thủy sản Việt Nam. Phấn đấu đến năm 2025, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) có ít nhất 200 sản phẩm đạt từ 3 sao OCOP cấp tỉnh, có ít nhất 3 sản phẩm đạt 5 sao OCOP quốc gia.

c) Phát triển dịch vụ

- Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng trí thức và công nghệ cao, là điểm tựa vững chắc cho sản xuất, trong đó chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ logistics, kinh tế số theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh. Phát triển mạnh khu vực dịch vụ, tiếp cận với trình độ hiện đại, đảm bảo hội nhập quốc tế và khu vực. Tận dụng có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực để tăng cường xuất khẩu.

- Hình thành các trung tâm thương mại tầm cỡ quốc gia, quốc tế; các trục (tuyến phố) thương mại, tài chính, du lịch. Đầu tư, xây dựng hệ thống kho vận, hệ thống logistics, trong đó khai thác hiệu quả Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, cảng hàng hóa, cảng trung chuyển quốc tế tại Vân Phong,... Tích cực thúc đẩy và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hoạt động thương mại; vận động các doanh nghiệp sử dụng các phương thức thanh toán hiện đại trong hoạt động kinh doanh. Nâng cao kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế và các biện pháp phòng vệ thương mại cho cán bộ, công chức của các sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại ở nước ngoài để tìm kiếm thị trường, khách hàng, giới thiệu quảng bá sản phẩm. Rà soát nhu cầu cần thiết để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo theo mô hình chợ văn minh thương mại, an toàn

thực phẩm. Chú trọng phát triển hạ tầng thương mại, cửa hàng tiện lợi tại các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và hải đảo.

- Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, gồm: Du lịch biển, đảo, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe và du lịch di sản văn hóa gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa; phát triển các ngành, nghề phụ trợ và liên kết các tuyến du lịch liên vùng. Phục hồi, tái cấu trúc phương hướng du lịch sau đại dịch Covid-19 để thu hút nguồn khách trong nước và khách quốc tế, nâng cao chất lượng phục vụ tập trung vào nghỉ dưỡng sinh thái, du lịch chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí chất lượng cao và ngành phụ trợ du lịch. Thu hút khách du lịch, nhất là khách du lịch nước ngoài đến với Khánh Hòa, từ đó chia sẻ lượng khách quốc tế cho các địa phương trong khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch, dựa trên nền tảng kinh tế số để đột phá về phương thức quản lý, điều hành hoạt động du lịch. Hình thành các tuyến du lịch liên vùng, cả nước thu hút khách du lịch từ các thị trường khách lớn như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh lân cận, tạo nên các sản phẩm du lịch độc đáo, đặc sắc phục vụ khách du lịch. Đưa thương hiệu du lịch Nha Trang - Khánh Hòa trở thành điểm đến hàng đầu trên bản đồ du lịch Đông Nam Á. Phấn đấu đến năm 2025, số lượng khách du lịch đạt 11 triệu lượt khách, trong đó khách du lịch quốc tế khoảng 5 triệu lượt khách và khách du lịch nội địa khoảng 6 triệu lượt khách. Đến năm 2030, số lượng khách du lịch đạt 15,4 triệu lượt khách, trong đó khách du lịch quốc tế khoảng 8 triệu lượt khách và khách du lịch nội địa khoảng 7,4 triệu lượt khách.

d) Phát triển kinh tế biển

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên, xây dựng lộ trình thực hiện nhằm phát triển bền vững kinh tế biển theo Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Chiến lược phát triển kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tập trung phát triển mạnh kinh tế biển kết hợp đảm bảo quốc phòng - an ninh trên biển, nhất là đánh bắt và nuôi trồng hải sản xa bờ; đầu tư phát triển các cảng biển, dịch vụ cảng biển, hạ tầng và các trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ số trong đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy sản; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của ngư dân trong quá trình khai thác thủy sản trên các vùng biển.

- Nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển và kiểm soát tài nguyên biển; phát triển toàn diện kinh tế biển, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo hướng: (i) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao; (ii) Khu công nghiệp, khu kinh tế biển gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các

ngành kinh tế biển mới; (iii) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường; (iv) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không; (v) Kinh tế biển - đảo; (vi) Thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đẩy nhanh tiến trình ứng dụng chuyển giao công nghệ đại dương phục vụ phát triển kinh tế biển và mục tiêu lưỡng dụng, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với hoạt động nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng của Viện Hải dương học Nha Trang và Trung tâm trí tuệ toàn cầu tại đô thị mới Cam Lâm.

- Phát triển Khu kinh tế Vân Phong theo hướng: (i) Khu vực Bắc Vân Phong trở thành một trong những đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế, trung tâm kinh tế biển hiện đại, cảng nước sâu gắn với khu phi thuế quan, công nghiệp công nghệ cao...; (ii) Khu vực Nam Vân Phong trở thành trung tâm công nghiệp gắn với cảng biển, là khu vực tập trung phát triển các khu công nghiệp, công nghiệp năng lượng, đóng tàu, dịch vụ logistics, dịch vụ vận tải biển và các ngành công nghiệp phụ trợ... cùng với các dự án khu đô thị, dịch vụ du lịch ven biển.

4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số làm cơ sở để Khánh Hòa phát huy vai trò là trung tâm kinh tế biển, cửa ngõ chính ra Biển Đông, có vai trò trung tâm kết nối vùng Tây Nguyên, duyên hải Nam Trung Bộ với các các vùng, miền trong cả nước và quốc tế

a) Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Khánh Hòa, tạo thành mạng lưới hoàn chỉnh, đồng bộ, hiện đại, liên kết thuận lợi các phương thức vận tải, đảm bảo thông suốt, trong đó ưu tiên tập trung phát triển hệ thống giao thông đối ngoại để kết nối với các địa phương lân cận, các trung tâm kinh tế lớn, đáp ứng các tiêu chí đối với đô thị loại I trực thuộc Trung ương.

Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm quốc gia như: Tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm các đoạn: Vân Phong - Nha Trang; Nha Trang - Cam Lâm, Cam Lâm - Vĩnh Hảo; Tuyến đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (CT.24); Nâng cấp, duy tu, bảo trì các tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu chuyển đổi tuyến QL1C thành đường địa phương; đầu tư đường sắt tốc độ cao đoạn Thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh (nghiên cứu quy hoạch đường cất hạ cánh số 03 để đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh theo định hướng tại Nghị quyết 09-NQ/TW); sân bay charter, sân bay chuyên dùng (sân bay dành cho trực thăng, thủy phi cơ) tại Khu kinh tế Vân Phong. Phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa; phát triển cảng biển loại I là cảng biển có quy mô lớn như: Khu bến Bắc Vân Phong, Khu bến Nam Vân

Phong, Khu bến Nha Trang, Khu bến Cam Ranh, Bến cảng huyện đảo Trường Sa.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư, xây dựng các dự án thuộc lĩnh vực giao thông quan trọng như Dự án đường liên vùng kết nối Khánh Hòa, Ninh Thuận và Lâm Đồng, từ Yang Bay - Tà Gụ kết nối với Quốc lộ 27C và đường tỉnh ĐT.707, xã Phước Thành, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận; Tuyến đường vành đai 3 thành phố Nha Trang (đoạn Nguyễn Tất Thành đến Võ Nguyên Giáp); Hạ tầng giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung; nâng cấp đường Tỉnh lộ 6. Đầu tư các đoạn tuyến thuộc hệ thống tuyến đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận, trong đó tập trung đầu tư nâng cấp, xây dựng mới một số đoạn tuyến để kết nối các địa phương ven biển như đường Nguyễn Huệ (ĐT.651C), tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa và đoạn từ thị xã Ninh Hòa kết nối với Quốc lộ 1 thuộc địa phận thị xã Ninh Hòa; dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.562B và ĐT.652D...

b) Ưu tiên bố trí phù hợp với các nguồn lực từ ngân sách nhà nước để dẫn dắt và thúc đẩy thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn, trong đó có các dự án theo hình thức đối tác công tư.

c) Đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế Vân Phong như đường giao thông trục chính khu tổng hợp Đầm Môn, hồ chứa nước Đồng Điền; hệ thống giao thông nội khu, các công trình hạ tầng điện, nước, xử lý nước thải, hạ tầng khu công nghiệp.

d) Nâng cấp, mở rộng các hệ thống cấp nước và xử lý nước thải tập trung quy mô lớn (Nhà máy xử lý nước thải phía bắc thành phố Nha Trang...); đầu tư và nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, các công trình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư mới, cải tạo các công trình thủy lợi đầu mối, phát triển thủy sản như hồ chứa nước và hệ thống dẫn nước Sông Chò 1, hồ chứa nước Sông Cạn, hồ chứa nước Sông Búng, đầu tư sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Đá Bàn, dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá động lực thuộc trung tâm nghề cá lớn, Trung tâm dịch vụ hầu cần nghề cá, cảng cá huyện đảo Trường Sa; các dự án thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường như: Phát triển tích hợp thích ứng - Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa, dự án Xây dựng Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang...

đ) Hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm, dự án hạ tầng đô thị có quy mô lớn; xúc tiến, lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng đô thị lớn theo quy định, hình thành đô thị mới theo mô hình đô thị hiện đại, sinh thái, đẳng cấp và kết nối quốc tế, tạo nền tảng để hình thành trung tâm du lịch, trung tâm tài chính,

kinh tế mới của tỉnh và khu vực, tận dụng lợi thế sân bay Cam Ranh, Quốc lộ 1, các tuyến đường bộ cao tốc, đường sắt, đường biển.

e) Phát triển hạ tầng số, đẩy mạnh chuyển đổi số một số ngành như: du lịch, y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường. Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số (hạ tầng kết nối băng thông rộng, điện toán đám mây và các nền tảng). Xây dựng tỉnh Khánh Hòa là đô thị thông minh nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số.

5. Phát triển đô thị theo định hướng thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả quy hoạch vùng, quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị và Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phát triển hệ thống đô thị ven biển là động lực tăng trưởng chủ yếu, trong đó, thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics; huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp; huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng; huyện Trường Sa là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Phát triển đô thị gắn với phát triển cơ sở hạ tầng xã hội, thúc đẩy quá trình đô thị hóa, tạo nhiều việc làm, sinh kế, nâng cao mức sống cho người dân, tăng thu cho ngân sách địa phương.

Tiếp tục điều chỉnh phân bố không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương. Chú trọng công tác quản lý đô thị, tổ chức không gian đô thị theo hướng bền vững, hài hòa với thiên nhiên, giữ gìn môi trường xanh, sạch, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đáp ứng tiêu chuẩn đô thị hiện đại; bảo tồn và phát huy bản sắc đô thị biển - sông - núi; giữ gìn bản sắc cộng đồng thân thiện, cởi mở, hiền hòa; phát huy thương hiệu điểm đến du lịch quốc tế, dịch vụ đa dạng và lợi thế thuận lợi kết nối quốc tế để phấn đấu trở thành thành phố quốc tế, gắn với phát triển bất động sản nghỉ dưỡng cao cấp, trở thành "ngôi nhà thứ hai" của các doanh nghiệp, người dân, du khách trong nước và quốc tế.

Đầu tư, xây dựng, nâng cấp, cải tạo các khu đô thị hiện có, nâng cao hệ số sử dụng đất, bổ sung các tiện ích đô thị, công trình văn hóa, công viên, thể thao... gắn với định hướng xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Mở rộng không gian hành lang ven biển, kết nối đô thị thành tổng thể chung, ưu tiên phát triển công trình, dịch vụ công cộng. Phát triển các đô thị

mới theo hướng có chức năng chuyên biệt, tăng cường, bổ sung không gian xanh, phát triển dịch vụ du lịch hài hòa hình thái không gian và cảnh quan, địa hình. Bảo tồn và phát huy đa dạng sinh học, không gian biển, phát triển hệ thống công viên, cây xanh, mặt nước nhằm tạo lập hình ảnh đặc trưng của Thành phố biển trong thời gian tới.

Thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Nha Trang; đẩy mạnh việc xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, hướng tới xây dựng Khánh Hòa trở thành đô thị thông minh, hiện đại. Rà soát, thực hiện phân loại đô thị tỉnh Khánh Hòa đáp ứng quy định về phân loại đô thị và Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030, hoàn thành các tiêu chí để Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

6. Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế

Phối hợp với các tỉnh thuộc khu vực duyên hải miền Trung và Tây Nguyên trong xây dựng Quy hoạch vùng thời kỳ 2021 - 2030 theo hướng tích hợp, đa ngành, hình thành chuỗi giá trị và triển khai thực hiện hiệu quả, lấy quy hoạch làm cơ sở quản lý phát triển vùng, xác định đúng tiềm năng, thế mạnh của từng tỉnh và nhận diện cơ hội hợp tác giữa các địa phương.

Đẩy mạnh liên kết phát triển khu vực Bắc Khánh Hòa - Nam Phú Yên và Đắk Lắk - Khánh Hòa, gắn với hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây. Lấy thành phố Nha Trang, Khu kinh tế Vân Phong, thành phố Cam Ranh, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và các trường đại học, viện nghiên cứu có thế mạnh về kinh tế biển, y tế dự phòng, du lịch làm nền tảng để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc tiến đầu tư và thương mại, kết nối du lịch, giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, huy động và phân bổ nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe.

Tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ của tỉnh với các địa phương khác, đối tác nước ngoài trên cơ sở phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển kinh tế. Tích cực đăng cai các sự kiện, hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế tại tỉnh; tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, quảng bá hình ảnh Khánh Hòa tới bạn bè quốc tế.

7. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp

Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa về đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý, hướng đến hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ.

Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực nhất là lĩnh vực đô thị và phát triển đô thị; xây dựng và phát triển chính quyền số; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp. Thực hiện hiệu quả và đồng bộ các giải pháp để tiếp tục cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương.

Đa dạng hóa phương pháp xúc tiến đầu tư trong tình hình mới, tăng cường xúc tiến tại chỗ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp. Thành lập trung tâm xúc tiến đầu tư trực thuộc UBND tỉnh. Ưu tiên thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ đứng đầu các chuỗi giá trị, sản xuất, các đối tác có công nghệ cao, công nghệ mới như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Châu Âu.

Thu hút nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, vốn ODA và vốn FDI vào xây dựng hạ tầng lớn, trọng điểm mang tính đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chú trọng đầu tư theo hình thức PPP hoặc liên doanh trong thu hút FDI phát triển cơ sở hạ tầng tại các Khu kinh tế ven biển, Khu công nghiệp, cảng biển, đường bộ, đường sắt, năng lượng tái tạo, công nghiệp phục vụ kinh tế biển, phát triển đô thị thông minh, sản xuất trang thiết bị y tế, công nghiệp chế biến phục vụ liên kết vùng. Phát triển mô hình kinh tế mới, đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường nhằm đón đầu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra nhằm giải phóng nguồn lực xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8. Tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học - công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành một trong những trung tâm của vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên về giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu. Nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân, gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo

Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục để duy trì và đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục

duy trì, củng cố kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo vào năm 2030. Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; ứng dụng công nghệ số trong giáo dục. Đa dạng nội dung giáo dục thường xuyên, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương pháp giảng dạy và học tập. Rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo mục tiêu Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, đặc biệt là nguồn nhân lực ở những ngành nghề mới, ngành nghề cần bổ sung theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát triển mạng lưới các cơ sở đào tạo, dạy nghề theo hướng xã hội hóa, huy động đa dạng nguồn vốn đầu tư để xây dựng một số cơ sở đào tạo đạt chuẩn quốc tế.

Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn nhân lực công nghệ số đáp ứng yêu cầu phát triển, chú trọng phát triển nhân lực có kỹ năng nghề cao thông qua đào tạo, đào tạo lại để chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Thành lập trung tâm công nghệ phần mềm, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ thông tin từ nguồn vốn đầu tư tư nhân; đẩy mạnh hoạt động cung ứng nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng tư vấn giới thiệu việc làm và tăng số lượng trung tâm hoạt động dịch vụ việc làm đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường lao động.

Phát triển khoa học và công nghệ để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học và công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước trong các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vaccine và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ du lịch. Hoàn thành các công trình đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và Trạm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng bằng nguồn vốn đầu tư công. Phát triển các Khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh phù hợp với các chính sách về công nghệ cao. Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Nghiên cứu thành lập thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đẩy nhanh tiến trình ứng dụng chuyển giao công nghệ đại dương phục vụ phát triển kinh tế biển và mục tiêu lưỡng dụng.

Xây dựng hệ thống y tế tỉnh Khánh Hòa chất lượng, hiệu quả, bền vững. Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao

phủ rộng khắp, có chất lượng; đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền, vật lý trị liệu. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ; hoàn thành và đưa vào hoạt động Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Nha Trang.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực; xây dựng Khánh Hòa thành đô thị thông minh, đưa tỉnh nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số của cả nước. Trong đó lưu ý ưu tiên các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, du lịch, khoa học và công nghệ, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường; tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành trung tâm của khu vực và cả nước về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao.

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Khánh Hòa toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử trọng điểm của tỉnh. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao gắn với quy hoạch trở thành đô thị trực thuộc Trung ương. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về lao động việc làm, an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hỗ trợ người yếu thế trong xã hội; triển khai đầy đủ các chính sách trợ giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo đảm thoát nghèo bền vững, hạn chế tài nghèo; thực hiện tốt bình đẳng giới. Chú trọng thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo.

9. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

Kiểm soát chặt chẽ tài nguyên biển và hải đảo do tỉnh quản lý, hoàn thiện hồ sơ phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai cấp tỉnh để tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Tăng cường bảo vệ môi trường, cơ cấu lại các ngành kinh tế biển và ven biển nhằm bảo tồn, phát triển bền vững các hệ sinh thái, đa dạng sinh học biển, đặc biệt là các rạn san hô, rừng phòng hộ ven biển.

Thực hiện tốt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững. Lồng ghép chính sách về bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để thực hiện mục tiêu trở thanh địa phương đi đầu trong việc đưa phát thải khí nhà kính về mức không.

Thực hiện đánh giá tác động biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông; khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ, lụt và thiên tai. Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ mới, tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin trong dự báo, cảnh báo,

điều tra, đánh giá ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

10. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững chủ quyền quốc gia; bảo đảm anh ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục quan điểm, đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh phải được thể hiện xuyên suốt trong từng chủ trương, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội; bố trí lồng ghép các nguồn lực bảo đảm đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Ưu tiên xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh tuyến biển, đảo. Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ dân sự, du lịch biển, đảo, phát triển ngư nghiệp để xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, "tín dụng đen"...

Đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế gắn với đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nghiêm túc thực hiện quan điểm của Đảng và Nhà nước về thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu.

11. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng gắn với cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và Tỉnh ủy, nhất là các nghị quyết về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tăng cường việc tổ chức thực hiện các quy định về kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức, năng lực thực thi công vụ, phân công, phân nhiệm rõ ràng, xử lý công việc dứt điểm, đạt hiệu quả cao nhất, không đùn đẩy, trốn tránh trách nhiệm. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và xem xét trách nhiệm của người đứng đầu.

(Chi tiết các nhiệm vụ cụ thể tại các Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh căn cứ nội dung Kế hoạch này để triển khai xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý của ngành, lĩnh vực, địa phương và các nội dung công việc được phân công chủ trì thực hiện theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này. Ngoài Kế hoạch triển khai thực hiện cho cả giai đoạn, hàng năm ban hành Kế hoạch cho từng năm. Đối với nhiệm vụ có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực thì tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện của UBND tỉnh.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh tổ chức quán triệt, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt để triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và quá trình thực hiện kế hoạch để có giải pháp xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, quyết định.

Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch (đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để rà soát, tổng hợp).

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 31/12 hàng năm tình hình thực hiện Kế hoạch này./.

Phụ lục I

NHIỆM VỤ HOÀN THÀNH CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2021-2030

(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm
I	**Về phát triển kinh tế - xã hội**			
a	***Về kinh tế:***			
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thống kê tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu.	Sở Công Thương	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về nông, lâm, thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm
4	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về du lịch.	Sở Du lịch	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm
5	Rà soát tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhằm kịp thời đề ra các giải pháp để phấn đấu thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt và vượt dự toán Trung ương giao	Sở Tài chính	Cục thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm
b	***Về văn hóa - xã hội:***			

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về việc làm, lao động, giảm nghèo.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ đô thị hóa hướng tới mục tiêu phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Tỉnh ủy đề ra.	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong và các cơ quan liên quan	Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về nông thôn mới.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm
c	***Về tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững:***			
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về che phủ rừng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo định kỳ hàng năm

Phụ lục II

CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA TỈNH ỦY THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
I	**Thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương**				
1	Triển khai công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, trong cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, về cơ hội, thuận lợi, thách thức, cũng như những yếu tố tiềm năng, lợi thế xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; quyết tâm đưa các Nghị quyết đi vào thực tiễn, tạo bước phát triển toàn diện, bứt phá mới của tỉnh ngay trong giai đoạn đầu của Nghị quyết.	Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Trong quá trình thực hiện Nghị quyết	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Các hội nghị, hội thảo chuyên đề - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa theo định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; thông tin do cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp phù hợp với từng đối tượng, vùng miền.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan báo chí của tỉnh	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết	- Văn bản hướng dẫn tuyên truyền; - Tin, bài, ảnh, phóng sự trên các chuyên trang, chuyên mục của các cơ quan báo chí, cổng/trang

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
					thông tin điện tử, trang mạng xã hội
II	**Xây dựng và thực hiện tốt công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch; xây dựng đề án, cơ chế đặc thù nhằm hiện thực hóa các mục tiêu tại Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị**				
1	Đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong tháng 6/2022	Quy hoạch được phê duyệt
2	Thực hiện hoàn thành nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040.	Sở Xây dựng	Các ngành liên quan; UBND TP.Nha Trang	Hoàn thành trong tháng 6/2022	Quy hoạch được phê duyệt
3	Thực hiện hoàn thành nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.	BQL Khu kinh tế Vân Phong	Các ngành liên quan; UBND thị xã Ninh Hòa; UBND huyện Vạn Ninh	Hoàn thành trong tháng 6/2022	Quy hoạch được phê duyệt
4	Quy hoạch chung đô thị mới tại huyện Cam Lâm thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (trong đó nghiên cứu quy hoạch theo hướng xây dựng Trung tâm khoa học công nghệ đẳng cấp quốc tế và định hướng thu hút các cơ sở giáo dục và y tế đẳng cấp quốc tế tại huyện Cam Lâm)	Sở Xây dựng	Các ngành liên quan; UBND huyện Cam Lâm	Năm 2022	Quy hoạch được phê duyệt
5	Phê duyệt hoàn thành các quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong tháng 6/2022	Quy hoạch được phê duyệt
6	Lập quy hoạch Khu du lịch quốc gia Bắc Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	Sở Xây dựng	Sở Du lịch, các sở, ngành liên quan; UBND	Năm 2023	Quy hoạch được phê duyệt

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
			huyện Cam Lâm		
7	Phủ kín quy hoạch phân khu xây dựng, phân khu đô thị trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố	Sở Xây dựng; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị liên quan	Năm 2025	- Kế hoạch triển khai thực hiện - Báo cáo định kỳ hàng năm
8	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch để đảm bảo quy hoạch được thực hiện đúng quy định; phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện quy hoạch. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quy hoạch.	Các Sở quản lý ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện - Báo cáo định kỳ hàng năm
9	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan chủ trì) xây dựng Đề án báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội ban hành Nghị quyết thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành liên quan	Hoàn thành trong tháng 5/2022	Nghị quyết của Quốc hội
10	Xây dựng Đề án xây dựng Khánh Hòa thành thành phố trực thuộc trung ương	Sở Nội vụ	Sở Xây dựng; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	- Quý I/2023 báo cáo Tỉnh ủy - Hoàn thành trước năm 2029	Đề án
11	Tổ chức các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2022-2030 để đáp ứng tiêu chí và điều kiện thành lập thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.	Sở Nội vụ	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2022-2030	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
					kỳ hàng năm
III	**Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng trên nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn**				
1	Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo và giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp; tập trung phát triển các ngành công nghiệp sạch, công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp liên tục, theo hướng bền vững và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế để trở thành tỉnh công nghiệp thuộc nhóm phát triển mạnh của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ và cả nước. Phát triển ngành công nghiệp hài hòa cả về chiều rộng và chiều sâu, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, tạo nền tảng để Khánh Hòa là một cực tăng trưởng của khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản chất lượng cao, đa dạng hóa sản phẩm phục vụ xuất khẩu, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế; năng lượng sạch, năng lượng tái tạo đi đôi với việc bảo vệ nghiêm ngặt môi trường sinh thái; sản xuất công nghiệp vật liệu xây dựng theo hướng đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các vật liệu mới; ngành cơ khí chế tạo chính xác phục vụ ngành đóng tàu, sản xuất các phương tiện vận tải, các dây chuyền chế biến, các thiết bị hàng hải, đo lường; công nghiệp hỗ trợ phục vụ các ngành cơ khí chính xác, điện tử viễn thông, dệt may – da giày; công nghiệp công nghệ sinh học áp dụng trong công nghiệp, nghiên cứu phát triển ngành sản xuất vaccine, dược liệu biển.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
4	Lựa chọn nhà đầu tư cơ sở hạ tầng của CCN Tân Lập; hoàn thành đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các CCN: Trảng É 2, Diên Thọ; hoàn thành đưa dự án Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1 đi vào vận hành năm 2023; kêu gọi các nhà đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được quy hoạch như KCN Vạn Thắng, KCN Dốc Đá Trắng, KCN Nam Cam Ranh, CCN Tân Lập, CCN Cam Thành Nam, CCN Cam Thịnh Đông.	Sở Công Thương, BQL KKT Vân Phong	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
5	Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư nhằm kêu gọi các nhà đầu tư thứ cấp vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các khu chức năng phát triển công nghiệp trong Khu kinh tế Vân Phong, phấn đấu nâng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư hạ tầng lên 70% vào năm 2030.	Sở Công Thương, BQL KKT Vân Phong	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
6	Phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung quy mô lớn, tăng cường ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số gắn với chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập quốc tế. Cơ cấu lại nông, lâm nghiệp, khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản gắn với công nghiệp chế biến, bảo đảm bền vững và hiệu quả cao. Hình thành, phát triển các vùng trọng điểm, chuyên canh sản xuất rau màu, cây ăn trái, nuôi trồng thủy sản; phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Phát triển mạnh công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch; đầu tư, cơ giới hóa trong chuỗi giá trị sản xuất nông nghiệp. Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ, khuyến nông, thúc đẩy phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và công nghiệp chế biến nông sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
7	Đẩy mạnh xã hội hóa công tác ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến và lưu thông lương thực, thực phẩm. Ưu tiên nghiên cứu, chọn tạo và ứng dụng các loại giống năng suất cao, chất lượng tốt, giống cây trồng sử dụng ít nước, chịu được ngập úng, hạn nhằm	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi. Xây dựng, hoàn thiện và áp dụng hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng; đẩy mạnh đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm, chỉ dẫn địa lý.				kỳ hàng năm
8	Phấn đấu đến năm 2025, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) có ít nhất 200 sản phẩm đạt từ 3 sao OCOP cấp tỉnh, có ít nhất 3 sản phẩm đạt 5 sao OCOP quốc gia.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
9	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học, kỹ thuật ngành nông nghiệp; tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn; đào tạo, phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Nội vụ; các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
10	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Tiếp tục chính sách hỗ trợ ngư dân hiện đại hóa phương tiện đánh bắt xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo; quy hoạch nuôi trồng thủy sản, hình thành ổn định các vùng nuôi biển công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, an toàn dịch bệnh. Hoàn thành đầu tư phát triển trung tâm nghề cá lớn. Triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không thông báo và không theo quy định, góp phần gỡ bỏ "thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu đối với ngành thủy sản Việt Nam.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
11	Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng gắn với quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Huy động có hiệu quả mọi nguồn lực hỗ trợ phát triển nông nghiệp và dịch vụ nông thôn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
12	Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng trí thức và công nghệ cao, là điểm tựa vững chắc cho sản xuất, trong đó chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ logistics, kinh tế số theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh. Phát triển mạnh khu vực dịch vụ, tiếp cận với trình độ hiện đại, đảm bảo hội nhập quốc tế và khu vực. Tận dụng có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực để tăng cường xuất khẩu.	Sở Công Thương	Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch và các sở, ngành liên quan;UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
13	Hình thành các trung tâm thương mại tầm cỡ quốc gia, quốc tế; các tuyến phố thương mại. Rà soát nhu cầu cần thiết để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo theo mô hình chợ văn minh thương mại, an toàn thực phẩm. Chú trọng phát triển hạ tầng thương mại, cửa hàng tiện lợi tại các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và hải đảo.	Sở Công Thương	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong quá trình thực hiện Kế hoạch	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
14	Rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi hoặc ban hành mới cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong hoạt động xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2022-2023	Báo cáo, đề xuất
15	Nâng cao kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế và các biện pháp phòng vệ thương mại cho cán bộ, công chức của các sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
16	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại ở nước ngoài để tìm kiếm thị trường, khách hàng, giới thiệu quảng bá sản phẩm.	Sở Công Thương	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
17	Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, đưa du lịch thật sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh Khánh Hòa.	Sở Du lịch	Các sở, ngành liên quan; Hiệp hội Du lịch; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
18	Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, gồm: du lịch biển, đảo, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe và du lịch di sản văn hóa gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa; phát triển các ngành, nghề phụ trợ và liên kết các tuyến du lịch liên vùng. Phục hồi, tái cấu trúc phương hướng du lịch sau đại dịch Covid-19 để thu hút nguồn khách trong nước và khách quốc tế, nâng cao chất lượng phục vụ tập trung vào nghỉ dưỡng sinh thái, du lịch chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí chất lượng cao và ngành phụ trợ du lịch. Thu hút khách du lịch, nhất là khách du lịch nước ngoài đến với Khánh Hòa, từ đó chia sẻ lượng khách quốc tế cho các địa phương trong khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước.	Sở Du lịch	Các sở, ngành liên quan; Hiệp hội Du lịch; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
19	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch, dựa trên nền tảng kinh tế số để đột phá về phương thức quản lý, điều hành hoạt động du lịch. Hình thành các tuyến du lịch liên vùng, cả nước thu hút khách du lịch từ các thị trường khách lớn như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh lân cận, tạo nên các sản phẩm du lịch độc đáo, đặc sắc phục vụ khách du lịch. Đưa thương hiệu du lịch Nha Trang – Khánh Hòa trở thành điểm đến hàng đầu trên bản đồ du lịch Đông Nam Á.	Sở Du lịch	Các sở, ngành liên quan; Hiệp hội Du lịch; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
20	Phấn đấu đến năm 2025: số lượng khách du lịch đạt 11 triệu lượt khách, trong đó: khách du lịch quốc tế khoảng 5 triệu lượt khách và khách du lịch nội địa khoảng 6 triệu lượt khách. Đến năm 2030: số lượng khách du lịch đạt 15,4 triệu lượt khách, trong đó: khách du lịch quốc tế khoảng 8 triệu lượt khách và khách du lịch nội địa khoảng 7,4 triệu lượt khách.	Sở Du lịch	Các sở, ngành liên quan; Hiệp hội Du lịch; UBND thành phố Nha Trang, UBND huyện	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
			Cam Lâm, UBND		
21	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 05/7/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên, xây dựng lộ trình thực hiện nhằm phát triển bền vững kinh tế biển theo Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng .	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
22	Tập trung phát triển mạnh kinh tế biển kết hợp đảm bảo quốc phòng - an ninh trên biển, nhất là đánh bắt và nuôi trồng hải sản xa bờ; đầu tư phát triển hạ tầng và các trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ số trong đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy sản; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của ngư dân trong quá trình khai thác thủy sản trên các vùng biển.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
23	Nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển và kiểm soát tài nguyên biển.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
24	Phát triển Khu kinh tế Vân Phong theo hướng: (i) Khu vực Bắc Vân Phong trở thành một trong những đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế, trung tâm kinh tế biển hiện đại, cảng nước sâu gắn với khu phi thuế quan, công nghiệp công nghệ cao,...; (ii) Khu vực Nam Vân Phong trở thành trung tâm công nghiệp gắn với cảng biển, là khu vực tập trung phát triển các khu công nghiệp, công nghiệp năng lượng, đóng tàu, dịch vụ logistics,	BQL KKT Vân Phong	Các sở, ngành liên quan; UBND thị xã Ninh Hòa, UBND huyện Vạn Ninh	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	dịch vụ vận tải biển và các ngành công nghiệp phụ trợ… cùng với các dự án khu đô thị, dịch vụ du lịch ven biển.				
25	Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ mới, nhất là những thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thúc đẩy đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
26	Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn. Triển khai hiệu quả Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Khánh Hòa	Các sở, ngành liên quan; cơ quan Thuế, Hải quan, KBNN, Bảo hiểm xã hội; các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, các đơn vị cung ứng dịch vụ điện, nước, vệ sinh môi trường, viễn thông, bưu chính,… trên địa bàn	Nhiệm vụ thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
IV	**Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số làm cơ sở để Khánh Hòa phát huy vai trò là trung tâm kinh tế biển, cửa ngõ chính ra Biển Đông, có vai trò trung tâm kết nối vùng Tây Nguyên, duyên hải Nam Trung Bộ với các các vùng, miền trong cả nước và quốc tế.**				
1	Phối hợp Bộ Giao thông vận tải (cơ quan chủ trì) nghiên cứu chuyển đổi tuyến QL1C thành đường địa phương; đầu tư đường sắt tốc độ cao đoạn	Sở Giao thông Vận	Các bộ, ngành liên quan; các sở,	2022-2025	- Kế hoạch triển khai thực

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa. Phát triển cảng biển loại I là các cảng biển có quy mô lớn, như: Khu bến Bắc Vân Phong, Khu bến Nam Vân Phong, Khu bến Nha Trang, Khu bến Cam Ranh, Bến cảng huyện đảo Trường Sa.	tải	ngành, đơn vị liên quan		hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Đề án về phân cấp, ủy quyền cho tỉnh Khánh Hòa thẩm quyền triển khai một số dự án hạ tầng giao thông và hạ tầng khác bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Giao thông Vận tải; các Bộ, ngành liên quan; Sở Giao thông; các sở, ngành liên quan	2022-2023	Đề án
3	Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Khánh Hòa, tạo thành mạng lưới hoàn chỉnh, đồng bộ, hiện đại, liên kết thuận lợi các phương thức vận tải, đảm bảo thông suốt, trong đó ưu tiên tập trung phát triển hệ thống giao thông đối ngoại để kết nối với các địa phương lân cận, các trung tâm kinh tế lớn, đáp ứng các tiêu chí đối với đô thị loại I trực thuộc Trung ương.	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
4	Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm quốc gia như: Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm các đoạn: Vân Phong - Nha Trang; Nha Trang - Cam Lâm, Cam Lâm - Vĩnh Hảo; Tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (CT.24); Nâng cấp, duy tu, bảo trì các tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh.	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
5	Nghiên cứu xây dựng sân bay phục vụ charter, sân bay chuyên dùng (sân bay dành cho trực thăng, thủy phi cơ) thực hiện bằng nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách, gắn với phát triển Khu kinh tế Vân Phong và "huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp" theo tinh thần Nghị quyết	BQL KKT Vân Phong	Sở Giao thông vận tải; các sở, ngành liên quan	2022-2025	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị.				kỳ hàng năm
6	Đẩy mạnh thu hút đầu tư, xây dựng các dự án thuộc lĩnh vực giao thông quan trọng như Dự án Đường liên vùng kết nối Khánh Hòa, Ninh Thuận và Lâm Đồng, từ Yang Bay - Tà Gụ kết nối với Quốc lộ 27C và đường tỉnh ĐT.707, xã Phước Thành, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận; Tuyến đường vành đai 3 thành phố Nha Trang (đoạn Nguyễn Tất Thành đến Võ Nguyên Giáp); Hạ tầng giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung; Nâng cấp đường Tỉnh lộ 6. Đầu tư các đoạn tuyến thuộc hệ thống tuyến đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận, trong đó tập trung đầu tư nâng cấp, xây dựng mới một số đoạn tuyến để kết nối các địa phương ven biển như đường Nguyễn Huệ (ĐT.651C), tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa và đoạn từ thị xã Ninh Hòa kết nối với Quốc lộ 1 thuộc địa phận thị xã Ninh Hòa; dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.562B và ĐT.652D...	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
7	Ưu tiên bố trí phù hợp với các nguồn lực từ ngân sách nhà nước để dẫn dắt và thúc đẩy thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn, trong đó có các dự án theo hình thức đối tác công tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
8	Đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế Vân Phong như đường giao thông trục chính khu tổng hợp Đầm Môn, hệ thống giao thông nội khu, các công trình hạ tầng điện, nước, xử lý nước thải, hạ tầng khu công nghiệp.	BQL KKT Vân Phong	Các sở, ngành liên quan; UBND thị xã Ninh Hòa, UBND huyện Vạn Ninh	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
9	Nâng cấp, mở rộng các hệ thống cấp nước và xử lý nước thải tập trung quy mô lớn.	Sở Nông nghiệp và PTNT;	Các sở, ngành liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
		UBND các huyện, thị xã, thành phố			hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
10	Đầu tư và nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, các công trình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư mới, cải tạo các công trình thủy lợi đầu mối, phát triển thủy sản như hồ chứa nước và hệ thống dẫn nước Sông Chò 1, hồ chứa nước Sông Cạn, hồ chứa nước Sông Búng, đầu tư sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Đá Bàn; dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá động lực thuộc trung tâm nghề cá lớn, Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá huyện đảo Trường Sa	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
11	Hoàn thành các dự án thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường như: Phát triển tích hợp thích ứng – Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa, dự án Xây dựng Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang,…	BQL Dự án Phát triển tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thời gian hoàn thành Dự án Xây dựng Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang là năm 2023; Dự án Phát triển tích hợp thích ứng – Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa là năm 2026	Các Dự án hoàn thành
12	Hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm, dự án hạ tầng đô thị có quy mô lớn; xúc tiến, lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng đô thị lớn theo quy định, hình thành đô thị mới theo mô hình đô thị hiện đại, sinh thái,	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã,	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện.

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	đẳng cấp và kết nối quốc tế, tạo nền tảng để hình thành trung tâm du lịch, trung tâm tài chính, kinh tế mới của tỉnh và khu vực, tận dụng lợi thế sân bay Cam Ranh, Quốc lộ 1, đường bộ cao tốc Bắc Nam, đường sắt, đường biển.		thành phố		- Báo cáo định kỳ hàng năm
13	Phát triển hạ tầng số, đẩy mạnh chuyển đổi số một số ngành như: du lịch, y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường. Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số (hạ tầng kết nối băng thông rộng, điện toán đám mây và các nền tảng). Đổi mới công tác quản lý, điều hành tiến tới xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh, xây dựng tỉnh Khánh Hòa thành đô thị thông minh nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm - Phấn đấu đến năm 2030, tỉnh Khánh Hòa thành đô thị thông minh nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số.
V	**Phát triển đô thị theo định hướng thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế.**				
1	Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả quy hoạch vùng, quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị và Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phát triển hệ thống đô thị ven biển là động lực tăng trưởng chủ yếu, trong đó, thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch – logistics; huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái,	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thị xã, thành phố, BQL Khu kinh tế Vân Phong và cơ quan liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp; huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng; huyện Trường Sa là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.				
2	Điều chỉnh và thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Tỉnh ủy. Đẩy mạnh quản lý phát triển không gian ngầm đô thị.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Tiếp tục điều chỉnh phân bố không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương. Chú trọng công tác quản lý đô thị, tổ chức không gian đô thị theo hướng bền vững, hài hòa với thiên nhiên, giữ gìn môi trường xanh, sạch, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đáp ứng tiêu chuẩn đô thị hiện đại; bảo tồn và phát huy bản sắc đô thị biển - sông - núi; giữ gìn bản sắc cộng đồng thân thiện, cởi mở, hiền hòa; phát huy thương hiệu điểm đến du lịch quốc tế, dịch vụ đa dạng và lợi thế thuận lợi kết nối quốc tế để phấn đấu trở thành thành phố quốc tế, gắn với phát triển bất động sản nghỉ dưỡng cao cấp, trở thành "ngôi nhà thứ hai" của các doanh nghiệp, người dân, du khách trong nước và quốc tế	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
4	Rà soát, thực hiện phân loại đô thị tỉnh Khánh Hòa đáp ứng quy định về phân loại đô thị và Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030, hoàn thành các tiêu chí để Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
5	Đẩy mạnh việc xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, hướng tới xây dựng tỉnh Khánh Hòa là đô thị thông minh, hiện đại.	Sở Thông tin và	Sở Nội vụ; các sở, ngành liên	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
		Truyền thông	quan		hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
6	Thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Nha Trang.	UBND TP Nha Trang	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
VI	**Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế.**				
1	Phối hợp với các tỉnh thuộc khu vực duyên hải miền Trung và Tây Nguyên trong xây dựng Quy hoạch vùng thời kỳ 2021-2030 trong xây dựng Quy hoạch vùng thời kỳ 2021-2030 theo hướng tích hợp, đa ngành, hình thành chuỗi giá trị và triển khai thực hiện hiệu quả, lấy quy hoạch làm cơ sở quản lý phát triển vùng, xác định đúng tiềm năng, thế mạnh của từng tỉnh và nhận diện cơ hội hợp tác giữa các địa phương.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Đẩy mạnh liên kết phát triển khu vực Bắc Khánh Hòa – Nam Phú Yên và Đắk Lắk – Khánh Hòa, gắn với hành lang kinh tế Bắc – Nam và Đông – Tây. Lấy thành phố Nha Trang, Khu kinh tế Vân Phong, thành phố Cam Ranh, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và các trường đại học, viện nghiên cứu có thế mạnh về kinh tế biển, y tế dự phòng, du lịch làm nền tảng để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc tiến đầu tư và thương mại, kết nối du lịch, giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, huy động và phân bổ nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe.	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các địa phương liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển kinh tế. Tích cực đăng cai các sự kiện, hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế tại tỉnh; tổ chức	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	các hoạt động giao lưu văn hóa quảng bá hình ảnh tỉnh Khánh Hòa tới bạn bè quốc tế.		quan		hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
VII	**Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.**				
1	Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực nhất là lĩnh vực đô thị và phát triển đô thị; xây dựng và phát triển chính quyền số; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính; đơn giản hóa quy trình và thủ tục; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh phục vụ người dân, doanh nghiệp một cách nhanh chóng, hiệu quả.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Triển khai có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 tỉnh Khánh Hòa; nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR Index).	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Thực hiện hiệu quả và đồng bộ các giải pháp để tiếp tục cải thiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện - Văn bản chỉ đạo, triển khai, phối hợp - Báo cáo định kỳ hàng năm

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
4	Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
5	- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa các phân hệ cơ sở dữ liệu thuộc Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa; Nâng cấp, phát triển mở rộng Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa đáp ứng các yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính. - Triển khai kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu Quốc gia, chuyên ngành theo triển khai của Trung ương.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ tháng 11/2022	Các cơ sở dữ liệu của Trung tâm được kết nối, chia sẻ, tích hợp với các cơ sở dữ liệu của Trung ương
6	Đa dạng hóa phương pháp xúc tiến đầu tư trong tình hình mới, tăng cường xúc tiến tại chỗ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp. Thành lập trung tâm xúc tiến đầu tư trực thuộc UBND tỉnh. Ưu tiên thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ đứng đầu các chuỗi giá trị, sản xuất, các đối tác có công nghệ cao, công nghệ mới như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Châu Âu.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
7	Thu hút nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, vốn ODA và vốn vốn FDI vào xây dựng hạ tầng lớn, trọng điểm mang tính đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chú trọng hình thức PPP hoặc liên doanh trong thu hút FDI phát triển cơ sở hạ tầng tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp, cảng biển, đường bộ, đường sắt, năng lượng tái tạo, công nghiệp phục vụ kinh tế biển, phát triển đô thị thông minh, sản xuất trang thiết bị y tế, công nghiệp chế biến phục vụ liên kết vùng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
8	Tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra tại Thông báo số 680-TB/UBKTTW ngày 30/8/2019 và Kết luận số 250/KL-TTCP ngày 11/9/2020 của Thanh	Thanh tra tỉnh	Các bộ, ngành liên quan; Sở Kế hoạch và Đầu tư;	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện.

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	tra Chính phủ nhằm giải phóng nguồn lực xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.		Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Cục Thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan		- Báo cáo định kỳ hàng năm
VII	**Tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học – công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành một trong những trung tâm vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên về giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu. Nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân, gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, đảm bảm tiến bộ và công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo.**				
1	Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục để duy trì và đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục duy trì, củng cố kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo vào năm 2030. Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; ứng dụng công nghệ số trong giáo dục. Đa dạng nội dung giáo dục thường xuyên, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương pháp giảng dạy và học tập.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Đầu tư nâng cấp Trường Đại học Nha Trang thành Đại học vùng	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trường Đại học Nha Trang; các Bộ, ngành liên quan; Sở Giáo dục và Đào tạo	2022-2025	Đề án

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
3	Rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghệ công lập theo mục tiêu Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm để tào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động và nhu cầu nguồn nhân lực ở những ngành nghề mới và ngành nghề cần bổ sung theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát triển mạng lưới các cơ sở đào tạo, dạy nghề theo hướng xã hội hóa, huy động đa dạng nguồn vốn đầu tư để xây dựng một số cơ sở đào tạo đạt chuẩn quốc tế.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
4	Thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn nhân lực công nghệ số đáp ứng yêu cầu phát triển, chú trọng phát triển nhân lực có kỹ năng nghề cao thông qua đào tạo, đào tạo lại để chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.	Sở Nội vụ	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Văn bản chỉ đạo. - Báo cáo định kỳ hàng năm
5	Phát triển khoa học và công nghệ để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học và công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước trong các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vaccine và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ du lịch.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
6	Thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đẩy nhanh tiến trình ứng dụng chuyển giao công nghệ đại dương phục vụ phát triển kinh tế biển và mục tiêu lưỡng dụng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Quốc phòng; các bộ, ngành TW và các sở, ngành, đơn vị liên quan	-Trước ngày 15/5/2022 báo cáo Tỉnh ủy - 2022-2025	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
7	Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, diễn đàn khoa học và công nghệ. Hỗ trợ phát triển các Trung tâm dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, ngành TW và các sở, ngành, đơn vị liên quan	2022-2025	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
8	Xây dựng hệ thống y tế tỉnh Khánh Hòa chất lượng, hiệu quả, bền vững. Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao phủ rộng khắp, có chất lượng; đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền, vật lý trị liệu.	Sở Y tế	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
9	Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ.	Sở Y tế	Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan	2022-2025	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ
10	Bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân, thực hiện có hiệu quả các nội dung về y tế trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội tỉnh; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
11	Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về lao động việc làm, an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hỗ trợ người yếu thế trong xã hội. Phấn đấu xây dựng tỉnh Khánh Hòa là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về thực hiện chính sách an sinh và phúc lợi xã hội.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
12	Điều chỉnh, đổi mới chính sách giảm nghèo phù hợp với điều kiện của tỉnh, theo hướng tiếp cận đa chiều, bền vững; chuyển sang thiết kế và thực hiện các chế độ hỗ trợ có điều kiện, tập trung vào các nhóm "lõi nghèo" như người dân tộc thiểu số, người không có trình độ tay nghề. Huy động mọi nguồn lực của nhà nước và xã hội, quan tâm chăm lo nâng cao đời	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	sống vật chất và tinh thần cho nhân dân 02 huyện miền núi Khánh Sơn và Khánh Vĩnh.				kỳ hàng năm
13	Đề án tổng thể giảm nghèo bền vững của 02 huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các đơn vị liên quan	Trước ngày 15/5/2022 báo cáo Tỉnh ủy	Đề án
14	Chú trọng thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền với tổ chức, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc.	Sở Nội vụ; Ban Dân tộc	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
15	Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan, đơn vị , địa phương có liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
16	Đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử trọng điểm của tỉnh. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao gắn với quy hoạch trở thành đô thị trực thuộc Trung ương.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ
17	Tập trung tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030.	Ban Dân tộc	Các đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
18	Triển khai thực hiện hiệu quả "Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045" theo Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày	Ban Dân tộc	Các đơn vị có liên quan; UBND	Thường	- Kế hoạch triển khai thực

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	28/01/2022 của Chính phủ		các huyện, thị xã, thành phố	xuyên	hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
IX	**Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.**				
1	Kiểm soát chặt chẽ tài nguyên biển và hải đảo do tỉnh quản lý, hoàn thiện hồ sơ phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai cấp tỉnh để tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Tăng cường bảo vệ môi trường, cơ cấu lại các ngành kinh tế biển và ven biển nhằm bảo tồn, phát triển bền vững các hệ sinh thái, đa dạng sinh học biển, đặc biệt là các rạn san hô, rừng phòng hộ ven biển. Ngăn ngừam, kiểm soát và giảm ô nhiễm môi trường biển; tiên phong trong khu vực về giảm thiểu chất thải nhựa đại dương	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Xây dựng Kế hoạch hành động nhằm hướng đến mục tiêu "Tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Khánh Hòa là một trong những địa phương đi đầu cả nước về bảo vệ môi trường và thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không"	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2022-2023	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Thực hiện đánh giá tác động biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông; khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ, lụt và thiên tai. Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ mới, tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin trong dự báo, cảnh báo, điều tra, đánh giá ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
4	Thực hiện tốt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững. Lồng ghép chính sách về bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã,	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện.

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội.		thành phố		- Báo cáo định kỳ hàng năm
5	Tăng cường đầu tư lĩnh vực cấp nước nông thôn; ưu tiên các nguồn lực thực hiện đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa, cải tạo, mở rộng và nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành các công trình cấp nước tập trung; có chính sách hỗ trợ, cấp nước cho người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn về nguồn nước, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đảm bảo cung cấp nước sạch sinh hoạt đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
X	**Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng – an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững chủ quyền quốc gia; bảo đảm anh ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**				
1	Rà soát hoàn thiện Quy hoạch thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ vận hành theo cơ chế Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị; xây dựng các công trình phòng thủ trọng điểm theo kế hoạch.	Bộ Quốc phòng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các Bộ, cơ quan liên quan; các sở, ngành liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Đầu tư xây dựng Khu kinh tế Quốc phòng Trường Sa theo "chiến lược phát triển kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" nhằm xây dựng thế trận phòng thủ biển – đảo – bờ liên hoàn vững chắc, củng cố khả năng phòng thủ của đất nước trên hướng biển, nâng cao sức mạnh tổng hợp, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ.	Bộ Quốc phòng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các bộ, ngành TW và các sở, ngành, đơn vị liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục quan điểm, đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng – an ninh phải được thể hiện xuyên suốt trong từng chủ trương, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị		Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
		xã, thành phố			
4	Đề án xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành Trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND huyện Trường Sa	Trước ngày 15/5/2022 báo cáo Tỉnh ủy	Đề án
5	Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tại Khánh Hòa	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Trước ngày 15/5/2022 báo cáo Tỉnh ủy	Đề án
6	Quản lý chặt chẽ hoạt động của người nước ngoài; xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về xuất nhập cảnh, cư trú; tăng cường quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cư trú; siết chặt quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ,... Đảm bảo an ninh, an toàn tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất doanh nghiệp FDI.	Công an tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
7	Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, "tín dụng đen"…	Công an tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
XI	**Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng gắn với cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả.**				

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
1	Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, nhất là các Nghị quyết về tăng cường, chỉnh đốn Đảng; đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức, năng lực thực thi công vụ, phân công, phân nhiệm rõ ràng, xử lý công việc dứt điểm, đạt hiệu quả cao nhất, không đùn đẩy, trốn tránh trách nhiệm. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và xem xét trách nhiệm của người đứng đầu.	Tất cả các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
2	Tăng cường việc tổ chức thực hiện các quy định về kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập	Thường xuyên	- Kế hoạch kiểm tra. - Báo cáo định kỳ hàng năm
3	Hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập	Năm 2022	- Kế hoạch triển khai thực hiện. - Báo cáo định kỳ hàng năm
4	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm thực thi công vụ gắn với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã,	Thường xuyên	- Kế hoạch triển khai thực hiện.

TT	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	bộ, công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm làm cơ sở tinh giản và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.		thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập		- Báo cáo định kỳ hàng năm